

TRUNG TÂM ĐĂNG KÍM XCG 7301S

Địa chỉ: Đường Hữu Cảnh, TP. Đồng Hới, Quảng Bình
Điện thoại: 0232-3824505 Số đăng ký chứng nhận: VR-045-7301S

I: TỔ CHỨC CÁ NHÂN SỬ DỤNG

Tên: Cty Điện lực Quảng Bình
Địa chỉ: 01 Hữu Nghị, Đồng Hới, Quảng Bình

II: ĐỐI TƯỢNG KIỂM ĐỊNH

Tên thiết bị: Cầu cầu Số quản lý: 00045/TBN-7301S
Mã hiệu: MAZ KC3577 Số chế tạo: 888100
Nơi lắp đặt: Xe cơ giới 73L-0938 Năm, nơi SX: 1988, Nga

Đặc tính kỹ thuật cơ bản 9800 mm x 2500 mm x 2950 mm

Kích thước bao (dài x rộng x cao) Hộp / 2 / 13.2 m

Cần (loại/số đoạn/chiều dài) 12.5 T / 2.5 m

Tải trọng làm việc AT lớn nhất theo TK/tại tâm với 1.3 T / 13.0 m

Tải trọng làm việc AT theo TK/tại tâm với lớn nhất 14.0 m

Chiều cao nâng móc lớn nhất Thủy lực

Kiểu truyền động 6 T / 3 m

Tải trọng làm việc AT cho phép/tại tâm với 0.3 T / 13 m

Thông tin kiểm định

Số biên bản: 00111/22-1/BBTBN-7301S

Ngày kiểm định: 20/10/2022

Tem kiểm định: SY 000833

Loại hình kiểm định: Hàng năm

Hạn kiểm định: 20/10/2023

Hạn kiểm tra định kỳ: 12/10/2022

Quảng Bình, ngày 20 tháng 10 năm 2022

Đơn vị kiểm định

TRUNG TÂM ĐĂNG KÍM XE CƠ GIỚI QUẢNG BÌNH
NGUYỄN THANH LONG

(* Với điều kiện tổ chức, cá nhân sử dụng phải tuân thủ các quy định về sử dụng và bảo quản tại quy chuẩn kỹ thuật và quy định của nhà sản xuất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Socialist Republic of Vietnam
CÔNG AN TỈNH QUẢNG BÌNH
Quang Binh Province's Public security
PHÒNG CẢNH SÁT GIAO THÔNG
The Traffic Police Division
ĐĂNG KÝ XE Ô TÔ
CAR REGISTRATION CERTIFICATE
Số (Number): 003829
Tên chủ xe (Owner's full name):
CÔNG TY ĐIỆN LỰC QUẢNG BÌNH
Địa chỉ (Address):
01 Hữu Nghị, Nam lý, Đồng hới, Quảng bình
Số CMND/Hộ chiếu (Identity Card N°/Passport):
Liên số đăng ký (N° Plate): 73L-0938



Nhân hiệu (Brand): **MAZ** Số loại (Model code): **5335**
 Loại xe (Type): **Cần cầu** Màu sơn (Color): **Xanh**
 Số máy (Engine N^o): **8802299**
 Số khung (Chassis N^o): **105701**
 Công suất (Horsepower):
 Năm sản xuất (Year of manufacture):
 Tải trọng (Loading capacity): Hàng hoá (Goods):
 Số chỗ (Seat capacity): Ngồi (Sit): **09** Đứng (Stand):
 Trọng lượng kéo theo (Towed weight): kg;
 Chiều dài (Length): m; Rộng (Width): m; Cao (Height): m
 Đăng ký xe có giá trị đến ngày tháng năm
 Valid until date
 Quảng Bình, ngày (date) **11** tháng **10** năm **2010**
 Đăng ký lần đầu ngày: **27/09/1991**
 TRUNG PHÒNG
 [Red Stamp: CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ VÀ BẢO DƯỠNG Ô TÔ]



GIẤY CHỨNG NHẬN KIỂM ĐỊNH
AN TOÀN KỸ THUẬT VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG CƠ GIỚI ĐƯỜNG BỘ
 PERIODICAL INSPECTION CERTIFICATE
 OF MOTOR VEHICLE FOR COMPLIANCE WITH TECHNICAL SAFETY
 AND ENVIRONMENTAL PROTECTION REQUIREMENTS
No: DA 39222586

CHỦ PHƯƠNG TIỆN LẠI XE CẦN BIẾT
Vehicle owners, drivers are to be aware of the following:
 Khi tham gia giao thông phải mang theo Giấy chứng nhận kiểm định. Nộp lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định khi có yêu cầu thu hồi của các Đơn vị đăng kiểm.
 An operating a vehicle in traffic, the certificate of inspection must display Remains certificate and inspection sticker when receiving withdrawal notice from the Inspection Center.
 Xe khi lưu hành qua cầu, hầm đường bộ phải tuân thủ các biển hiệu đường bộ đi trước công trình.
 When passing the bridges, road tunnels, drivers must comply with the warning signs put forward.
 Trước khi bảo dưỡng, sửa chữa nhằm duy trì tình trạng kỹ thuật của các hệ thống kỹ thuật.
 Before the consecutive inspections, perform maintenance and repairs maintain the vehicle's technical condition.
 Khi có hỏng hóc thuộc hệ thống chính, thông số kỹ thuật phải đảm bảo an toàn kỹ thuật phải được kiểm tra, làm thủ tục ghi nhận thay đổi.
 When repairing, transfer of vehicle ownership, renovation, modification (frame chassis) or changing of engine No., the concerned inspection center (Vietnam Register) should be notified for instructions and the required procedures are to be followed.
 Xe có giới hạn tải trọng hàng hóa vượt quá hạn mức an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phải quy định phải sửa chữa, khắc phục và lên Đơn vị đăng kiểm để kiểm định lại.
 A motor vehicle which is damaged by accident and the requirements or technical safety and environment protection are not assured, is to be repaired and brought for re-inspection at an Inspection Center.
 Giấy chứng nhận kiểm định không sử dụng làm căn cứ khi chuyển nhượng phương tiện.
 A certificate of inspection should not be used as a basis for transferring vehicle.

I. PHƯƠNG TIỆN (VEHICLE)
 Biên đăng ký: 73L-0938 (Registration Number)
 Số quản lý: 7301S-000853 (Vehicle Inspection No.)
 Loại phương tiện: (Type) ô tô cabin (Cabin truck)
 Nhãn hiệu: (Mark) MAZ
 Số loại: (Model code) KC3577
 Số máy: (Engine Number) 8802299
 Số khung: (Chassis Number) 105701
 Năm, Nước sản xuất: 1988, Nga (Manufactured Year and Country)
 Kinh doanh vận tải (Commercial Use) - Cải tạo (Modification)
2. THÔNG SỐ KỸ THUẬT (SPECIFICATIONS)
 Công thức bánh xe: 4x2 Vết bánh xe: 1970/1865 (mm) (Wheel Formula) (Wheel Tread)
 Kích thước bao: (Overall Dimension) 9800 x 2500 x 3250 (mm) (mm) (mm)
 Kích thước lòng thùng xe (Inside cargo container-dimension)
 Chiều dài cơ sở: (Wheelbase) 3950 (mm)
 Khối lượng bản thân: (Kerb mass) 15300 (kg)
 Khối lượng hàng CC theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized pay load) 15420/15420 (kg)
 Khối lượng toàn bộ theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized total mass) (kg)
 Khối lượng kéo theo TK/CP TGGT: (Design/Authorized towed mass) (kg)
 Số người cho phép chở: 2 chỗ ngồi, 0 chỗ đứng, 0 chỗ nằm (Permissible No. of Pers Carried: seat, stood place, laying place)
 Loại nhiên liệu: (Type of Fuel Used) Diesel
 Thể tích làm việc của động cơ: (Engine Displacement) 11150 (cm³)
 Công suất lớn nhất/tốc độ quay: (Max. output/rpm) 132(KW)/2100(ph)
 Số sê-ri: (No.) DA-3922586 753734511192

Có lắp thiết bị giám sát hành trình (Equip) (Equipped with camera)
 Có lắp camera (Equipped with camera)
 Không cấp tem kiểm định (Inspection stamp)
 Ghi chú:

Số lượng lốp, cỡ lốp/lốp (Number of tires, T)
 1-2: 12.00-20
 2-4: 12.00-20

QUẢNG BÌNH, NGÀY 02 THÁNG 10 NĂM 2023
 QUẢNG BÌNH, NGÀY 02 THÁNG 10 NĂM 2023
 SỐ QUẢN LÝ: 7301S-04888/23
 SỐ KIỂM ĐỊNH: 7301S-04888/23
 SỐ KIỂM ĐỊNH: 7301S-04888/23
 SỐ KIỂM ĐỊNH: 7301S-04888/23

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDTS CỦA CHỦ XE Ô TÔ
 (GCNHH này chỉ có giá trị nếu được cấp trước ngày 01/10/2023)

PG INSURANCE BẢO HIỂM P.IICO
 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẢM HIỂM PETROLINEX (P.IICO)
 PETROLINEX INSURANCE CORPORATION
 Địa chỉ: 731-22, Đại lộ Hùng Vương, số 229, Thị trấn Sơn Đông, Đại Lộ Hùng Vương
 Điện thoại: 0251 3776 0865 - 3776 0867 * Fax: 0251 3776 0868

CÔNG TY BẢO HIỂM P.IICO QUẢNG BÌNH
 3A Lê Quý Đôn - Đồng Hới - Đồng Hới - Quảng Bình
MSĐT: 0100110768 - 009
Tel: 02323 821 696 - Fax: 02323 821 695
Hotline: 077 456 3456

GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO HIỂM BẮT BUỘC TNDTS CỦA CHỦ XE Ô TÔ
 (GCNHH này chỉ có giá trị nếu được cấp trước ngày 01/10/2023)

PG INSURANCE BẢO HIỂM P.IICO
 TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẢM HIỂM PETROLINEX (P.IICO)
 PETROLINEX INSURANCE CORPORATION
 Địa chỉ: 731-22, Đại lộ Hùng Vương, số 229, Thị trấn Sơn Đông, Đại Lộ Hùng Vương
 Điện thoại: 0251 3776 0865 - 3776 0867 * Fax: 0251 3776 0868

LIÊN QUAN VỚI CHỦ XE, LÃI XE:
 1. Giấy chứng nhận bảo hiểm này được cấp theo Nghị định số 03/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Chính Phủ và Thông tư số 04/2021/TT-BTC ngày 15 tháng 01 năm 2021 của Bộ Tài chính quy định Quy tắc, điều khoản, biểu phí và mức trách nhiệm bảo hiểm bắt buộc TNDTS của chủ xe cơ giới. Chủ xe, lái xe cần đọc kỹ để biết được quyền lợi và nghĩa vụ của mình khi tham gia bảo hiểm.
 2. Khi sử dụng xe, luôn mang theo GCN bảo hiểm này để xử lý tình huống khi cơ quan có thẩm quyền yêu cầu.
 3. Khi tai nạn giao thông xảy ra, phải có trách nhiệm:
 - Áp dụng mọi biện pháp để cứu chữa người và tài sản.
 - Báo ngay cho cơ quan Công an hoặc chính quyền địa phương nơi gần nhất và P.IICO.
SỐ QUẢN LÝ: 7301S-000853
1900 54 54 55





CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**GIẤY CHỨNG NHẬN
KẾT QUẢ KIỂM ĐỊNH**

N_o: SY 0000833